

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021**

Năm 2021 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tổ chức Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XV, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, là năm đầu tiên thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 và Kế hoạch kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Dự báo năm 2021 sẽ còn rất nhiều thách thức, khó khăn đặt ra, tình hình thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu có diễn biến phức tạp; đại dịch Covid-19 chưa thể sớm kết thúc, tác động tiêu cực có thể kéo dài, ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế, nhất là đối với đầu tư, thương mại, dịch vụ, du lịch nên vẫn phải duy trì các biện pháp phòng chống dịch; nguồn lực cho đầu tư phát triển ngày càng khó khăn.

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh tập trung chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

#### **I. NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ phục vụ tổ chức Đại hội Đảng, bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp; tổ chức thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án, Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh**

- Chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng các nội dung liên quan để phục vụ góp phần tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội khoá XV và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

- Xây dựng và ban hành các Nghị quyết, Đề án chương trình trọng điểm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV. Tiếp tục triển khai có

hiệu quả các Nghị quyết, Chương trình, Đề án của Trung ương và địa phương đã phê duyệt ban hành.

## **2. Tiếp tục thực hiện linh hoạt, hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống đại dịch Covid-19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới**

a) Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 08/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường phòng, chống dịch bệnh Covid-19; tuyệt đối không chủ quan trước dịch bệnh; tiếp tục thực hiện linh hoạt, hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới.

b) Chủ động bố trí nguồn lực và triển khai các giải pháp phù hợp, kịp thời để tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân, người lao động bị mất việc làm, giảm sâu thu nhập do đại dịch Covid-19 và khôi phục sản xuất kinh doanh, nhất là trong ngành dịch vụ, du lịch. Triển khai thực hiện Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19.

## **3. Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo thuận lợi cho phục hồi và thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế, kiểm soát lạm phát**

a) Rà soát, đề nghị các cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật, các cơ chế, chính sách, nhất là trong lĩnh vực ngân sách nhà nước, thuế, đất đai, tài nguyên, môi trường, đầu tư, xây dựng, thương mại, quản lý thị trường... để bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật, giải phóng các nguồn lực cho phát triển, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi.

b) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách; điều hành ngân sách chặt chẽ, hiệu quả, công khai, minh bạch. Tăng cường quản lý thu, chống thất thu, quản lý chặt chẽ hoàn thuế, xử lý, thu hồi nợ đọng thuế đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời. Triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thật cần thiết, nhất là các khoản chi thường xuyên, cụ thể như các khoản chi: tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, công tác trong và ngoài nước; quản lý các khoản chi đầu tư, xây dựng cơ bản mua sắm, sửa chữa chặt chẽ, đúng quy định.

c) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực tiền tệ, hoạt động ngân hàng trên địa bàn; triển khai đầy đủ, kịp thời cơ chế, chính sách về tín dụng nhằm mở rộng tín dụng, hỗ trợ sản xuất kinh doanh đi đôi với đảm bảo chất lượng tín dụng, tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên. Tiếp tục đẩy mạnh chương

trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp trên địa bàn; tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận vốn phục vụ sản xuất kinh doanh trên địa bàn. Thực hiện nghiêm túc các quy định và chỉ đạo của Ngân hàng nhà nước về lãi suất huy động, lãi suất cho vay và phí liên quan đến hoạt động cho vay. Tiếp tục triển khai, mở rộng mạng lưới ngân hàng nhằm phục vụ tốt hơn nhu cầu của doanh nghiệp, tổ chức và người dân nhất là địa bàn nông thôn, vùng sâu, vùng xa góp phần hạn chế tín dụng đen.

d) Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công, đa dạng hóa nguồn lực xã hội phát triển dịch vụ công thông qua việc rà soát, hoàn thiện danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở cho việc xác định giá dịch vụ sự nghiệp công, từng bước thực hiện giao quyền tự chủ toàn diện cho khu vực sự nghiệp công lập trên cơ sở tính đúng, tính đủ giá dịch vụ công theo lộ trình, đảm bảo công khai, minh bạch; chuyên một số loại phí, lệ phí sang giá dịch vụ, đồng thời thực hiện chính sách ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng chính sách, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số.

đ) Tăng cường chống buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc nhất là những khu vực địa bàn trọng yếu, các huyện biên giới, các xã vùng sâu, vùng xa; kiểm tra an toàn thực phẩm trong tháng hành động vì an toàn thực phẩm và các dịp lễ, tết. Triển khai hiệu quả các giải pháp điều tiết cung cầu hàng hóa thiết yếu phục vụ nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân nhất là trong các dịp lễ, tết và mùa mưa lũ. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện chỉ số giá tiêu dùng tỉnh Lai Châu năm 2021 góp phần thực hiện mục tiêu kiểm soát lạm phát, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn (theo Kế hoạch số 3028/KH-UBND ngày 24/12/2020).

e) Thúc đẩy, mở rộng đa dạng hóa thị trường xuất khẩu các mặt hàng nông sản có thế mạnh của tỉnh. Tăng cường xúc tiến thương mại gắn với đẩy mạnh xây dựng thương hiệu hàng Việt Nam, thực hiện tốt việc xây dựng xuất xứ hàng hóa xuất khẩu đối với các sản phẩm hàng hóa. Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm giới thiệu và quảng bá sản phẩm, thương hiệu doanh nghiệp trong môi trường trực tuyến.

đ) Chú trọng phát triển thị trường trong nước, đẩy mạnh lưu thông và kích thích tiêu dùng hàng Việt Nam. Nâng cao tính kết nối giữa sản xuất với thị trường theo chuỗi cung ứng; phát triển hệ thống phân phối thông qua các Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt

Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động thương mại điện tử, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong hoạt động kinh doanh thương mại điện tử.

**4. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ và sức cạnh tranh của nền kinh tế dựa trên nền tảng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo**

a) Tập trung tái cơ cấu ngành nông nghiệp, trọng tâm là triển khai hoàn thiện và ban hành các Đề án, Chương trình trọng điểm để thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 trên lĩnh vực phát triển nông nghiệp như: Đề án phát triển hạ tầng thiết yếu các khu sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị (Theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP), các dự án khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP; đẩy mạnh thâm canh, áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, chế biến, tiêu thụ, đảm bảo quy trình tiêu chuẩn, quy chuẩn an toàn, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nâng cao chất lượng sản phẩm, tập trung vào các loại cây trồng chủ lực của tỉnh, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển nông nghiệp bền vững; xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, đáp ứng tiêu chuẩn thị trường trong nước và xuất khẩu. Chuyển đổi phương thức chăn nuôi nhỏ lẻ sang chăn nuôi tập trung kết hợp trồng cỏ, dự trữ thức ăn. Theo dõi chặt chẽ diễn biến dịch bệnh, thiên tai để chủ động có biện pháp phòng, chống, giảm thiểu thiệt hại. Thực hiện tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng gắn với thực hiện chi trả dịch vụ môi trường rừng, công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trong cộng đồng dân cư.

b) Phát huy năng lực sản xuất của các cơ sở công nghiệp hiện có; phát triển mạnh công nghiệp chế biến gắn với phát triển hợp lý vùng nguyên liệu; tăng cường giám sát các chủ đầu tư thực hiện đúng tiến độ xây dựng các công trình thủy điện vừa và nhỏ đã được cấp quyết định chủ trương đầu tư theo quy hoạch; rà soát bổ sung quy hoạch thủy điện, các dự án bằng nguồn năng lượng tái tạo.

c) Tiếp tục mở rộng các tuyến vận tải gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ, năng lực vận tải; gắn kết chặt chẽ hoạt động vận tải với dịch vụ logistics; duy trì kiểm soát tải trọng xe và tăng cường kiểm tra công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, kiểm định phương tiện giao thông.

Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh để phát triển du lịch, thu hút đầu tư, huy động các nguồn lực để phát triển các khu, điểm du lịch, du lịch cộng đồng theo định hướng phát triển du lịch bền vững; xây dựng hoàn thiện Đề án bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp các dân tộc gắn với phát triển du lịch tỉnh Lai Châu. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình hợp tác phát triển du lịch 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng, tăng cường liên kết mở rộng các tua du lịch với các tỉnh bạn như Lào Cai, Điện Biên ... Triển khai hiệu quả phần mềm ứng dụng du lịch thông minh tỉnh Lai Châu. Tổ chức Tuần lễ văn hóa du lịch Lai Châu gắn với tổ chức giải dù lượn thường niên, quảng bá văn hóa du lịch Lai Châu tại các thành phố lớn.

d) Tổ chức xây dựng và triển khai ngay kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau khi được thông qua. Tập trung hoàn thành và nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư các dự án của tỉnh quản lý; đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng thẩm định dự án. Quyết liệt thực hiện các giải pháp về đẩy mạnh giải ngân, gắn với nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công ngay từ đầu năm; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân; kiên quyết cắt giảm vốn, điều chuyển vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước của các dự án chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn.

đ) Tiếp tục thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp theo Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ; giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin của doanh nghiệp có vốn nhà nước do UBND tỉnh Lai Châu làm chủ sở hữu đảm bảo việc bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Giao chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp nhà nước đảm bảo phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế tại doanh nghiệp tạo động lực khuyến khích và thúc đẩy doanh nghiệp phát triển.

e) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin sâu rộng trong tất cả các lĩnh vực trên địa bàn tỉnh đặc biệt trong xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số, xây dựng dịch vụ đô thị thông minh năm 2021. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Lai Châu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh theo Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh, phiên bản 2.0 đã được ban hành theo Quyết định số 1509/QĐ-UBND ngày 19/10/2020 của UBND tỉnh Lai Châu. Tăng cường xử lý công việc trên môi trường mạng và họp trực tuyến; tiếp tục thực hiện các chế độ báo cáo, chỉ tiêu kinh tế - xã hội trên Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia. Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo Nghị quyết

số 17/NQ-CP về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025.

**5. Tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt quy hoạch, triển khai các dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trọng điểm; xây dựng nông thôn mới**

a) Tăng cường phối hợp với các cơ quan đầu mối ở trung ương thực hiện tốt việc chuẩn bị các tài liệu, văn kiện, dự án đề vận động, thu hút các nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ. Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn phi chính phủ, viện trợ không hoàn lại.

b) Tập trung phối hợp thực hiện giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ đầu tư dự án Đường nối thành phố Lai Châu với cao tốc Nội Bài - Lào Cai; tiếp tục đề nghị với Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương quan tâm, tạo điều kiện để các dự án Sân bay Lai Châu, Hàm đường bộ qua đèo Hoàng Liên Sơn,... sớm được đầu tư.

c) Tăng cường các biện pháp quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng và vận hành khai thác dự án/công trình thủy điện; tổ chức kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện các dự án thủy điện trên địa bàn theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 73/UBND-KTN ngày 11/01/2021. Tiếp tục đề nghị các Bộ, ngành Trung ương bố trí đủ vốn cho các dự án phát triển lưới điện đang thực hiện đầu tư xây dựng.

d) Hoàn thành xây dựng Quy hoạch tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2050 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đảm bảo tiến độ, chất lượng.

đ) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ngành, huyện, thành phố (DCCI); triển khai có hiệu quả các hoạt động xúc tiến đầu tư để thu hút các dự án đầu tư vào địa bàn tỉnh.

e) Tập trung xây dựng và triển khai thực hiện các đề án về xây dựng nông thôn mới; triển khai Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp (tỉnh, huyện, xã) theo các mức độ đạt chuẩn giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả đề án xây dựng nông thôn mới tại các bản gắn với du lịch sinh thái và văn hóa cộng đồng. Thực hiện đồng bộ các nội dung chương trình xây dựng nông thôn mới, duy trì và nâng cao chất lượng các xã đã đạt chuẩn. Tập trung huy động, lồng ghép các nguồn vốn để đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng nông thôn, ưu tiên cho 04 xã dự kiến đạt chuẩn NTM năm 2021. Nâng cao chất lượng các tiêu chí chủ yếu ở các xã đạt chuẩn, triển khai đồng bộ thực hiện

tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xác định lợi thế của từng xã để sản xuất hàng hoá tập trung, tăng thu nhập.

## **6. Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ**

a) Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm và tình hình thực tế của tỉnh.

b) Tiếp tục thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Củng cố vững chắc phổ cập giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học nhất là các trường vùng sâu, vùng xa; thực hiện tốt công tác phân luồng và hướng nghiệp cho học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Tăng cường công tác quản lý giáo dục và thực hiện tốt chế độ chính sách cho giáo viên, học sinh. Xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn, tâm huyết, trách nhiệm cao. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đáp ứng lộ trình triển khai Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025”. Tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia; thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục, đào tạo; tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học, ưu tiên các trường vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

c) Triển khai hiệu quả cơ chế, chính sách phát triển giáo dục nghề nghiệp. Đổi mới phương pháp đào tạo theo hướng hiện đại, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin. Chú trọng phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, đào tạo, đào tạo lại, chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2021 - 2025; Gắn kết việc đào tạo nghề với nhu cầu của các doanh nghiệp, hợp tác xã và thị trường lao động và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tăng cường các hoạt động đào tạo nghề nghiệp cho người dân tộc thiểu số, người khuyết tật và các nhóm yếu thế khác trong xã hội; xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình khởi sự, khởi nghiệp, xúc tiến việc làm cho học sinh, sinh viên.

d) Hoàn thiện cơ chế, chính sách với những cơ chế đặc thù để khuyến khích và thúc đẩy hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong khu vực doanh nghiệp, dịch vụ công, nhất là hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đổi mới công nghệ trong sản xuất kinh doanh và dịch vụ công. Tăng cường chuyển giao ứng dụng khoa học và công nghệ vào quản trị và sản xuất. Triển

khai thực hiện đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Lai Châu giai đoạn 2020-2025”.

### **7. Phát triển văn hóa, xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế**

a) Chú trọng bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của đồng bào các dân tộc trong tỉnh gắn với phát triển du lịch; triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Tiếp tục thực hiện hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; nhận diện, khai thác, phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể. Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; đa dạng các hình thức tổ chức tập luyện thể dục, thể thao ở cơ sở; đổi mới nội dung, phương pháp tổ chức các hoạt động thể dục thể thao quần chúng. Triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp và Đại hội Thể dục thể thao toàn tỉnh lần thứ V năm 2022 (theo Quyết định số 1756/QĐ-UBND ngày 11/12/2020).

b) Tiếp tục thực hiện các Kế hoạch số 136-KH/TU, 137-KH/TU ngày 20/3/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về chăm sóc sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới. Nâng cao chất lượng hệ thống y tế cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; phát triển và duy trì hiệu quả bệnh viện vệ tinh. Đổi mới phong cách, tinh thần thái độ phục vụ của nhân viên y tế, nâng cao y đức. Quan tâm chăm sóc sức khỏe cho các đối tượng chính sách; bà mẹ, trẻ em; người cao tuổi, người khuyết tật; đẩy mạnh truyền thông về thực trạng, nguyên nhân và hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh; ... Duy trì và đảm bảo an toàn tiêm chủng tại 100% xã, phường, thị trấn. Tập trung đào tạo nâng cao trình độ cán bộ theo hướng hoàn thiện các tiêu chuẩn về chức danh nghề nghiệp ở tất cả các tuyến; tăng cường đào tạo, luân phiên cán bộ y tế, chuyên giao kỹ thuật cho tuyến dưới theo đề án 1816 của Bộ Y tế, các tuyến có đủ năng lực thực hiện danh mục dịch vụ kỹ thuật theo phân tuyến. Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực y tế.

c) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 27/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu về việc thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư (khóa XII) về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong tình hình mới. Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách, chương trình, đề án



giải quyết việc làm; triển khai thực hiện chính sách việc làm công, chính sách hỗ trợ cho thanh niên lập nghiệp, khởi sự doanh nghiệp. Hỗ trợ tạo việc làm, cải thiện điều kiện làm việc cho lao động trong khu vực phi chính thức, nhóm lao động yếu thế. Tiếp tục mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

d) Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả, công khai, minh bạch các chính sách an sinh xã hội nhất là đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người già cô đơn, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Phát triển mô hình chăm sóc người có hoàn cảnh đặc biệt tại cộng đồng, khuyến khích sự tham gia của khu vực tư nhân vào triển khai các mô hình chăm sóc người cao tuổi, trẻ mồ côi, người khuyết tật. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các dự án, Chương trình về trẻ em. Tổ chức triển khai thực hiện Luật Thanh niên năm 2020. Thực hiện tốt các chính sách thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo và cơ quan dân cử.

đ) Triển khai đồng bộ có hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo và An sinh xã hội giai đoạn 2021-2025. Nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả, phát huy sáng kiến giảm nghèo dựa vào cộng đồng. Tăng cường vận động, khơi dậy ý chí vươn lên chủ động thoát nghèo. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách, chương trình, đề án giảm nghèo theo hướng bền vững, bao trùm, tăng khả năng tiếp cận của đối tượng thụ hưởng và sự tham gia của người nghèo.

e) Triển khai Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 và các nhiệm vụ về công tác dân tộc trong tình hình mới. Tổ chức xây dựng Đề án và Nghị quyết của Tỉnh ủy về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; kịp thời nắm bắt và giải quyết tình hình tín ngưỡng, tôn giáo tại cơ sở.

## **8. Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu; tăng cường phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai**

a) Nâng cao năng lực quản lý, khai thác hiệu quả tài nguyên đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường ở các cấp. Thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai, tài nguyên khoáng sản đảm bảo đúng quy trình, thời gian quy định. Hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai

huyện Tân Uyên, huyện Than Uyên. Tiếp tục triển khai xây dựng quy hoạch sử dụng đất các huyện, thành phố; kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh 5 năm giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2022.

b) Triển khai thực hiện hiệu quả Luật Bảo vệ môi trường sửa đổi. Thực hiện nghiêm quy trình đánh giá, kiểm soát tác động môi trường của các dự án đầu tư. Quản lý, kiểm soát tốt các nguồn gây ô nhiễm; tăng cường các hoạt động thanh, kiểm tra việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác thu gom chất thải rắn, rác thải sinh hoạt tại khu vực nông thôn, nơi công cộng. Chú trọng bảo vệ tài nguyên rừng, bảo tồn đa dạng sinh học, phòng, chống ô nhiễm môi trường; bảo đảm an ninh nguồn nước, nhất là nước sinh hoạt đô thị, nông thôn.

c) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 60-KH/TU ngày 13/7/2020 của Tỉnh ủy về thực hiện Chi thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về Đề án tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao ý thức trách nhiệm của hệ thống chính trị, cộng đồng dân cư trong ứng phó biến đổi khí hậu.

**9. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo**

a) Tiếp tục củng cố, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Phê duyệt sửa đổi, bổ sung danh mục vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan hành chính; danh mục vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, phục vụ, kiến tạo phát triển. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, cung cấp và giải quyết các dịch vụ công trực tuyến, đẩy mạnh thực hiện chính quyền điện tử. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ.

b) Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về thanh tra, khắc phục tình trạng chồng chéo, thanh tra doanh nghiệp nhiều lần trong năm. Xây dựng, thực hiện kế hoạch thanh tra và xử lý sau thanh tra tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, nội dung thanh tra tập trung vào các lĩnh vực dễ xảy ra tiêu cực, vi phạm, tham nhũng như: quản lý, sử dụng đất đai, quản lý đầu tư

xây dựng; quản lý tài chính, ngân sách; việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh và những vấn đề bức xúc, dư luận xã hội quan tâm. Thực hiện tốt Luật Tiếp công dân, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; tập trung giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, nhất là các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài, không để trở thành “điểm nóng”, gây mất an ninh trật tự. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

**10. củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại**

a) Tiếp tục củng cố quốc phòng an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn kết chặt chẽ với thế trận an ninh nhân dân. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ vững chắc toàn vẹn chủ quyền biên giới quốc gia. Nắm chắc tình hình, chủ động đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Tập trung giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc; tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn, trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, đảm bảo giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn.

b) Nâng cao hiệu quả quản lý các hoạt động đối ngoại; thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về công tác đối ngoại, trong đó có Kế hoạch số 2528/KH-UBND ngày 05/11/2020 của UBND tỉnh về hoạt động thông tin đối ngoại tỉnh Lai Châu năm 2021. Tiếp tục duy trì và phát triển có chiều sâu các mối quan hệ quốc tế đã được thiết lập. Đặc biệt coi trọng sự phát triển quan hệ hợp tác hữu nghị trên nhiều lĩnh vực với tỉnh Vân Nam - Trung Quốc, các tỉnh phía Bắc Lào, các Đại sứ quán nước ngoài tại Việt Nam, các tổ chức phi chính phủ. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 2923/KH-UBND ngày 14/12/2020 về triển khai hợp tác giữa tỉnh Lai Châu và thành phố Hà Nội.

**11. Đẩy mạnh thông tin truyền thông, tạo niềm tin, đồng thuận xã hội; nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tăng cường phối hợp công tác với Mặt trận Tổ quốc tỉnh, đoàn thể các cấp**

a) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn, đặc biệt là Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp. Tuyên truyền, cổ vũ những gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến, có

tác động lan tỏa tích cực, khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc và khát vọng phát triển đất nước. Thực hiện nghiêm quy chế người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và những vấn đề dư luận quan tâm; tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh để tạo sự đồng thuận xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, tạo hứng khởi trong sản xuất, kinh doanh. Đấu tranh, phản bác thông tin sai sự thật, trái với quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước và các giải pháp chỉ đạo điều hành của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ; xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng dân chủ, đưa thông tin xấu, độc, sai sự thật.

b) Làm tốt công tác thông tin tuyên truyền, công tác dân vận, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc tỉnh, các đoàn thể trong vận động các tầng lớp nhân dân hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021. Tăng cường triển khai sự lãnh đạo của cấp ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp; đổi mới công tác phối hợp với Ủy ban mặt trận tổ quốc, các đoàn thể các cấp nhằm nâng cao hiệu quả quá trình thực hiện Nghị quyết, tạo sự đồng thuận trong thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành với tinh thần chủ động, thực chất và hiệu quả hơn; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Đảng, Hội đồng nhân dân các cấp trong việc kiểm tra, theo dõi, giám sát nhằm nâng cao hiệu quả quá trình thực hiện các Đề án, Nghị quyết của trung ương, của tỉnh.

## **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Giám đốc các Sở, ngành, Thủ trưởng các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quán triệt các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này và các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện theo chức năng, nhiệm vụ được giao:**

a) Tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Kế hoạch, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch trong từng lĩnh vực, địa bàn và theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch đã đề ra; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải pháp nhằm xử lý kịp thời đối với những vấn đề phát sinh.

c) Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch hàng tháng, quý lồng ghép cùng báo cáo định kỳ về kinh tế - xã hội gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Chính phủ. Trong đó yêu cầu đánh giá cụ thể số lượng, nội dung việc hoàn thành, việc chưa hoàn thành theo tiến độ kế hoạch, nguyên nhân.

d) Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao gửi về sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15/11/2021. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ trước ngày 20/11/2021.

**2. Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan báo chí phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các sở, ngành, địa phương tổ chức phổ biến, tuyên truyền Kế hoạch này trong các ngành, các cấp và Nhân dân./.**

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: Lãnh đạo, Chuyên viên;
- Lưu: VT, Th8.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Tiến Dũng**